

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 179/2024/HS-ST
Ngày 03-12-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Như.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Xuân Thương
Ông Nguyễn Phùng Xuân Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Chi, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 29 tháng 11 và 03 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 148/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 451/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hữu T, sinh ngày 18/01/1993 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn X, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T1 (chết) và bà Nguyễn Thị T2 (chết); vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền ẩu: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2024 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Quang K, sinh ngày 13 tháng 01 năm 2001 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn M, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Cơ khí (đá lạnh); trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang K1 và bà Lê Thị T3; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền ẩu: không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2024 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện N, có mặt tại phiên tòa.

3. Hồ Thị N, sinh ngày 18 tháng 4 năm 1997 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn Q, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ B và bà Đỗ Thị N1; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/4/2024 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện M, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Phạm Hoàng P, sinh năm 1998, vắng mặt.

2. Ông Phạm Quốc T4, sinh năm 1967, có mặt.

Cùng nơi cư trú: thôn H, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Ông Nguyễn Thanh B1, sinh năm 1993, nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

4. Ông Đặng Quang T5 (tên gọi khác: T6), sinh năm 1993, nơi cư trú: thôn Đ, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối năm 2023, Nguyễn Hữu T thuê ngôi nhà tại thôn H, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi của ông Phạm Quốc T4 để ở. Tháng 02/2024, Hồ Thị N đến sống chung như vợ chồng cùng với T. Quá trình chung sống cùng N, để có tiền chi tiêu sinh hoạt hàng ngày, Nguyễn Hữu T nảy sinh việc mua ma túy về phân chia để bán kiếm lời và sử dụng.

Thông qua bạn bè giới thiệu, Nguyễn Hữu T biết đối tượng C (không rõ nhân thân lai lịch) có bán ma túy “đá”. Sau đó, T liên lạc hỏi C mua 01 (một) “hộp năm” ma túy “đá”, C đồng ý và bán với giá 5.000.000 đồng, khi nào bán hết ma túy thì trả tiền cho C. Khoảng 10 giờ ngày 30/3/2024, T đến khu đất trống ở thôn H, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, tại đây đối tượng C giao cho T 01 (một) túi ma túy “đá” và cho T 01 (một) “nỏ” thủy tinh để sử dụng ma túy (thử ma túy). Nguyễn Hữu T mang ma túy về cất giấu tại nhà đang thuê ở. Trưa 31/3/2024, T nói N đi mua ống hút nhựa, N đồng ý và mua 10 (mười) ống hút nhựa (loại ống hút nước giải khát) với giá 2.000 đồng rồi mang về đưa cho T. Sau đó, T cắt ống hút nhựa thành nhiều đoạn nhỏ, chiết ma túy mua của đối tượng C vào trong 52 đoạn ống nhựa và sử dụng máy lửa hàn kín hai đầu ống nhựa lại (T gọi 52 “cái” ma túy). Sau đó, T lấy 40 (bốn mươi) “cái” ma túy bỏ vào trong túi ni lông trắng rồi cho vào bao thuốc lá có dòng chữ “JET” và cất giấu bao thuốc này trong thân máy quạt điện (loại quạt đứng), còn lại 12 (mười hai) “cái” ma túy T bỏ vào hũ nhựa có nắp màu đỏ (loại hũ đựng tẩm) và giấu tại vị trí bao gối trong phòng ngủ của ngôi nhà đang ở.

Tối 31/3/2024, khi thấy Phạm Hoàng P và N đi khỏi nhà, T lấy “nỏ” thủy

ting mà C đưa và lấy ống hút nhựa gắn vào nắp chai nhựa có sẵn làm thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy “đá”. Sau đó, T lấy 01 (một) cái ma túy “đá” từ trong hủ nhựa đổ vào bộ dụng cụ rồi sử dụng ma túy một mình. Khoảng 19 giờ ngày 31/3/2024, đối tượng tên S (không rõ lai lịch) đến trước nhà của T hỏi mua ma túy với giá 200.000 đồng, T lấy 01 (một) cái ma túy “đá” trong hủ nhựa đưa cho N nói N mang ra bán cho S, N đồng ý và cầm ma túy ra trước nhà giao cho S, lấy 200.000 đồng. N cầm tiền vào đưa cho T. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Nguyễn Thanh B1 đến trước cửa nhà gọi, hỏi T mua ma túy, T lấy 01 (một) cái ma túy “đá” trong hủ nhựa rồi đưa cho N mang ra giao cho B1 qua khe cửa sắt trước nhà, N lấy 500.000 đồng từ B1 (trong đó 300.000 đồng là tiền mua ma túy và 200.000 đồng B1 nợ T trước đó) đưa cho T.

Khoảng 06 giờ ngày 01/4/2024, Nguyễn Quang K đến nhà T để chơi game trên điện thoại di động cùng với T và Phạm Hoàng P. Trong quá trình chơi, K nảy sinh việc sử dụng chất ma túy. Do biết T có sử dụng ma túy, nên K hỏi T mua ma túy cho cả nhóm sử dụng, T đồng ý. Nguyễn Quang K sử dụng tài khoản trong ứng dụng MOMO của mình chuyển 300.000 đồng vào tài khoản game của bị cáo T. T lấy 01 (một) cái ma túy “đá” trong hủ nhựa và đổ ma túy vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy của T có sẵn “nấu” ma túy cho K. Sau đó, T, K, N và P cùng nhau sử dụng ma túy trong nỏ. Khoảng 08 giờ cùng ngày, Đặng Quang T5 đến hỏi T mua ma túy. Tại đây, T5 gặp N và hỏi mua 01 (một) cái ma túy, T5 đưa cho N 300.000 đồng; N lấy tiền và đi vào trong nhà; N đưa tiền cho T và nói về việc T5 hỏi mua ma túy. Sau đó, T lấy 01 (một) “cái” ma túy trong hủ nhựa đưa cho N mang ra giao bán cho T5 qua khe cửa sắt trước nhà. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 01/4/2024, Nguyễn Hữu T lấy hủ nhựa tại vị trí bao gói trong phòng ngủ (bên trong còn 07 (bảy) “cái” ma túy “đá” cất giấu ở trang thờ trong nhà, sau đó T tháo nắp chai nhựa có gắn “nỏ” thủy tinh khỏi bộ dụng cụ sử dụng ma túy và cất nắp chai nhựa có gắn nỏ thủy tinh ở vị trí ổ điện, còn chai nhựa T cất giấu ở góc phòng ngủ thì lúc này lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang đối với Nguyễn Hữu T, Nguyễn Quang K về hành vi “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tạm giữ, niêm phong nỏ thủy tinh và các đồ vật, công cụ sử dụng chất ma túy, điện thoại di động có liên quan và xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Nguyễn Hữu T, Nguyễn Quang K, Phạm Hoàng P và Hồ Thị N đều dương tính với ma túy. Sau đó, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Hữu T tại ngôi nhà T thuê ở thuộc thôn H, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi phát hiện: Tại phòng ngủ có một quạt điện màu đen, cánh quạt màu cam, bên trong thân quạt có 01 (một) vỏ bao thuốc lá dòng chữ “JET” có 01 (một) túi ni lông dòng chữ “Anita” trong túi nilong có 40 (bốn mươi) đoạn ống nhựa không màu được hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn ống nhựa chứa tinh thể màu trắng (T khai là ma túy “đá”); tại trang thờ trong nhà có 01 (một) lọ nhựa gắn nắp màu đỏ, bên trong chứa 07 (bảy) đoạn ống nhựa không màu được hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn ống nhựa chứa tinh thể màu trắng (T khai là ma túy “đá”); đồng thời niêm phong chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 376/KL-KTHS ngày 09/4/2024, Phòng K3 - Công an tỉnh Q, kết luận: *Chất rắn màu nâu trắng bám dính trong ống thủy tinh gửi*

giám định là ma túy, loại Methamphetamine; Mẫu ở dạng vết nên không tiến hành cân khối lượng. Chất rắn màu trắng bên trong phong bì được đánh số 01 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu 4,56 gam. Chất rắn màu trắng bên trong phong bì được đánh số 02 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu 0,76 gam.

Kết luận giám định số 505/KL-KTHS ngày 12/6/2024, Phòng K3 - Công an tỉnh Q kết luận:

- Điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, số IMEI 1: 860741059307049, số IMEI 2: 860741059307056, bên trong lắp 01 thẻ sim có dãy "8984048000316340340", dữ liệu trích xuất từ ngày 30/3/2024 đến ngày 01/4/2024, xác định: Số điện thoại của thẻ sim: 0969280230; Có 22 tên, số điện thoại lưu trữ trong danh bạ; Có 15 cuộc gọi đến, 01 cuộc gọi đi, 10 cuộc gọi nhờ; Có 07 tin nhắn đến, 04 tin nhắn đi. Ứng dụng Z được đăng nhập với tên tài khoản "Nhất Thiên", có 02 tài khoản thực hiện tin nhắn, cuộc gọi. Ứng dụng M được đăng nhập với tên tài khoản "Thiên Nhất T7", có 14 tài khoản thực hiện tin nhắn, cuộc gọi. Ứng dụng M1 hiển thị với tên tài khoản "Nguyễn Quang K", số điện thoại "0969280230"; Không trích xuất được lịch sử giao dịch do ứng dụng cài đặt mật khẩu.

- Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số IMEI 1: 864297051297114, số IMEI 2: 864297051297106, bên trong lắp 01 thẻ sim có dãy "8984048831004960765", dữ liệu trích xuất từ ngày 30/3/2024 đến ngày 01/4/2024, xác định: Số điện thoại của thẻ sim: 0327007145; Có 02 tên, số điện thoại lưu trữ trong danh bạ; Có 09 cuộc gọi đi, không có cuộc gọi đến và cuộc gọi nhờ; Có 370 tin nhắn đến, không có tin nhắn đi. Ứng dụng Z được đăng nhập với tên tài khoản "PHẠM HOÀNG P", có 06 tài khoản thực hiện tin nhắn, cuộc gọi. Ứng dụng M được đăng nhập với tên tài khoản "Phạm Hoàng P", có 02 tài khoản thực hiện tin nhắn, cuộc gọi. Ứng dụng M1 hiển thị với tên tài khoản "Phạm Hoàng P", số điện thoại "0327007145"; Không trích xuất được lịch sử giao dịch do ứng dụng cài đặt mật khẩu.

Cáo trạng số 134/CT-VKSTPQN ngày 08/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố các bị cáo:

Nguyễn Hữu T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Hồ Thị N về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Nguyễn Quang K về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và tội "*Tổ chức*

sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Hồ Thị N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và bị cáo Nguyễn Quang K phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

1. Căn cứ vào điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu T** từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 7 năm đến 7 năm 6 tháng về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội từ 14 năm 6 tháng đến 15 năm 6 tháng.

2. Căn cứ vào điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 55 Bộ luật Hình, xử phạt bị cáo **Hồ Thị N** từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng.

3. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình, xử phạt bị cáo **Nguyễn Quang K** từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Phạm Hoàng P, Nguyễn Thanh B1 và Đặng Quang T5 vắng mặt. Xét thấy những người vắng mặt đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vụ án họ.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Để có tiền chi tiêu và tiêu xài, ngày 30/3/2024 Nguyễn Hữu T mua 5.000.000 đồng ma túy “đá” của đối tượng tên C rồi đem về nhà của T thuê ở thôn H, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi bán kiếm lời. Tại đây, T nói Hồ Thị N đi mua ống hút (loại ống nhựa để hút nước giải khát), rồi T lấy ma túy đã mua chiết vào 52 đoạn ống nhựa, hàn kín hai đầu (T gọi 52 cái ma túy). T cất giấu ma túy trong

thân quạt điện và hủ nhựa để tại phòng ngủ trong nhà để bán. Khoảng 19 giờ ngày 31/3/2024, T đưa cho N 02 cái ma túy, N bán cho đối tượng tên S (không rõ lai lịch) 01 (một) cái ma túy giá 200.000 đồng và bán cho Nguyễn Thanh B1 01 (một) cái ma túy giá 300.000 đồng. Đến sáng ngày 01/4/2024, Nguyễn Hữu T bán cho Nguyễn Quảng K2 01 cái ma túy giá 300.000 đồng, sau đó T sử dụng bộ dụng cụ sử dụng ma túy của mình đổ cái ma túy vào và nấu cho K2, Phạm Hồng P1, Hồ Thị N và T cùng nhau sử dụng. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, T tiếp tục đưa cho N 01 cái ma túy để N bán cho Đặng Quang T5 lấy 300.000 đồng; số ma túy còn lại T cất giấu trong nhà để tiếp tục bán nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan điều tra phát hiện thu giữ, với tổng khối lượng 5,32 gam; loại Methamphetamine. Kết quả xét nghiệm Nguyễn Hữu T, Nguyễn Quang K, Hồ Thị N, Phạm Hoàng P đều dương tính với ma túy.

Do đó, với hành vi nêu trên, cáo trạng số 134/CT-VKS-TPQN ngày 08/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Hồ Thị N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và Nguyễn Quang K về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Quang K đã tham gia nghĩa vụ quân sự nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội: Các bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được mua ma túy về mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, sau đó tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng lớn đến sức khỏe của cộng đồng và là nguyên nhân để gây ra nhiều tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần xử phạt nghiêm để răn đe, giáo dục các bị cáo và ngừa chung cho toàn xã hội. Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, không có người chủ mưu, cầm đầu, không có phân chia nhiệm vụ, vai trò cụ thể của từng bị cáo như sau:

- Bị cáo Nguyễn Hữu T: Tại phiên tòa, đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy: Bị cáo thừa nhận bị cáo là người mua, phân chia ma túy “đá” và bán ma túy cho 04 người thu lợi bất chính số tiền 1.100.000 đồng, nên bị cáo phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là phù hợp, đúng người, đúng tội; đối với hành vi tổ chức trái phép chất ma túy: Bị cáo thừa nhận sau khi đưa ma túy và nhận tiền từ bị cáo K, bị cáo đưa ma túy cho bị cáo K và bị cáo K đưa lại ma túy cho bị cáo, bị cáo nhận và sử dụng bộ dụng cụ sử dụng ma túy của mình nấu ma túy cho K, N và P cùng bị cáo sử dụng tại ngôi nhà do bị cáo thuê nhưng khi Cơ

quan Công an vào kiểm tra bắt quả tang thì các bị cáo và P đã sử dụng xong nên bị cáo không có hành vi tổ chức trái phép chất ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy: Với hành vi bị cáo thừa nhận, phù hợp với lời khai của các bị cáo N, K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Hoàng P; phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với vật chứng thu giữ và kết quả xét nghiệm các bị cáo và Phạm Hoàng P đều dương tính với ma túy, bị cáo và bị cáo K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Hồ Thị N mua ống hút nhựa cho bị cáo T, giúp bị cáo T bán ma túy cho Nguyễn Thanh B1, Đặng Quang T5 và đối tượng tên S lấy tiền đưa cho T, nên N đồng phạm với T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

- Bị cáo Nguyễn Quang K là người bỏ tiền mua ma túy từ Thủy cung cấp cho bị cáo T, N, đối tượng P và bị cáo sử dụng.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 5,32 ma túy loại Methamphetamine tạm giữ khi khám xét khẩn cấp tạm giữ là của Nguyễn Hữu T, mẫu còn lại sau giám định là 4,04 gam (trong phong bì được đánh số 01) và 0,50 gam (trong phong bì được đánh số 02); 01 nắp nhựa màu đỏ được đục 02 lỗ: 01 lỗ trống, 01 lỗ gắn một ống thủy tinh màu trắng; 01 túi ni lông trên bề mặt túi ni lông có dòng chữ “Anita”; 01 hộp nhựa hình trụ tròn, có nắp màu đỏ cùng toàn bộ vỏ bao gói gửi giám định được niêm phong trong cùng một túi niêm phong có mã số PS1 2007905, bên ngoài có chữ ký của người tham gia đóng gói niêm phong là ma túy và công cụ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tạm giữ của bị cáo T nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) bật lửa màu đỏ - cam - vàng; 01 (một) bật lửa màu vàng; 01 (một) bật lửa màu xanh; 01 (một) ống hút màu đen; 01 (một) đoạn ống nhựa không màu, hình dạng chữ “L”; 06 (sáu) đoạn ống nhựa không màu, một đầu hàn kín; 02 (hai) đoạn ống nhựa không màu, một đầu được cắt nhọn; 04 (bốn) đoạn ống nhựa không màu; 01 (một) lọ nhựa không màu; 01 chai nhựa không màu; 01 (một) cái kéo; 01 cái quạt điện màu đen, cánh màu cam; 01 vỏ bao thuốc lá có dòng chữ JET là các đồ vật mà Nguyễn Hữu T sử dụng làm công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động loại cảm ứng, không rõ màu, mặt sau điện thoại có dòng chữ “Redmi” là của bị cáo K sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động loại cảm ứng, không rõ màu, mặt sau điện thoại có dòng chữ “OPPO”, điện thoại bị nứt vỡ là tài sản của Phạm Hoàng P, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho Phạm Hoàng P.

- Về truy thu tiền thu lợi bất chính: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải nộp lại số tiền 1.100.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Hành vi và đối tượng liên quan trong vụ án:

- Đối với Phạm Hoàng P ở nhờ tại nhà của bị cáo T thuê cùng với T và N. Nhưng P không biết việc T và N “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày

01/4/2024, P có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy do bị cáo K mua, P không góp tiền, không rủ rê người khác cùng sử dụng ma túy và không phục vụ việc sử dụng ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không đủ cơ sở xác định P đồng phạm trong vụ án. Tuy nhiên, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của P là vi phạm vào khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Công an thành phố Q đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Hoàng P bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng.

- Đối với Nguyễn Thanh B1 và Đặng Quang T5 mua ma túy của Nguyễn Hữu T và N để sử dụng. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của B1 và T5 là vi phạm vào khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Công an thành phố Q đã ra Quyết định Xử phạt vi phạm hành chính đối với B1 và T5 bằng hình thức phạt tiền: 1.500.000 đồng.

- Đối tượng tên C bán ma túy đá cho T, bị cáo T không biết nhân thân lai lịch của C. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để xác minh, làm rõ.

- Đối tượng tên S mua ma túy “đá” của bị cáo T vào tối ngày 31/3/2024. Bị cáo T và N chỉ biết tên S ở xã T, thành phố Q; không rõ nhân thân lai lịch cụ thể. Qua xác minh không xác định được đối tượng tên S sử dụng ma túy đá. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở làm rõ và sẽ tiếp tục xác minh xử lý sau.

- Ông Phạm Quốc T4 cho T thuê nhà để ở; việc bị cáo T sử dụng nhà thuê làm nơi cất giấu ma túy và cung cấp địa điểm cho việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy ông T4 không biết. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý ông T4 về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại Điều 256 Bộ luật Hình sự.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Hữu T.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Hồ Thị N.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Quang K

Điều 47, 106, 292 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

I. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Hồ Thị N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và bị cáo Nguyễn Quang K phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Xử phạt:

1. Bị cáo **Nguyễn Hữu T 8 (tám) năm tù** về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và **7 (bảy) năm tù** về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt, bị cáo phải chịu hình phạt chung của hai tội là **15 (mười lăm) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/4/2024.

2. Bị cáo **Hồ Thị N 7 (bảy) năm tù** thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/4/2024.

3. Bị cáo **Nguyễn Quang K 7 (bảy) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/4/2024.

II. Về xử lý vật chứng:

1. Tịch thu tiêu hủy:

- 4,04 gam (trong phong bì được đánh số 01) và 0,50 gam (trong phong bì được đánh số 02); 01 nắp nhựa màu đỏ được đục 02 lỗ: 01 lỗ trống, 01 lỗ gắn một ống thủy tinh màu trắng; 01 túi ni lông trên bề mặt túi ni lông có dòng chữ “Anita”; 01 hộp nhựa hình trụ tròn, có nắp màu đỏ cùng toàn bộ vỏ bao gói gửi giám định được niêm phong trong cùng một túi niêm phong có mã số PS1 2007905, bên ngoài có chữ ký của người tham gia đóng gói niêm phong.

- 01 (một) bật lửa màu đỏ - cam - vàng; 01 (một) bật lửa màu vàng; 01 (một) bật lửa màu xanh; 01 (một) ống hút màu đen; 01 (một) đoạn ống nhựa không màu, hình dạng chữ “L”; 06 (sáu) đoạn ống nhựa không màu, một đầu hàn kín; 02 (hai) đoạn ống nhựa không màu, một đầu được cắt nhọn; 04 (bốn) đoạn ống nhựa không màu; 01 (một) lọ nhựa không màu; 01 chai nhựa không màu; 01 (một) cái kéo; 01 cái quạt điện màu đen, cánh màu cam; 01 vỏ bao thuốc lá có dòng chữ JET.

2. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

01 (một) điện thoại di động loại cảm ứng, không rõ màu, mặt sau điện thoại có dòng chữ “Redmi” số IMEI 1:860741059307049 số IMEI 2: 860741059307056 bên trong lắp 01 thẻ sim có dãy số “89840480003316340340” được niêm phong dán kín trong túi niêm phong có mã số PS3A 076796, bên ngoài có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự và chữ ký của giám định viên.

3. Trả lại tài sản:

- Trả lại cho Phạm Hoàng P 01 (một) điện thoại di động hiệu “OPPO”, số IMEI 1: 864297051297114, số IMEI 2: 864297051297106 bên trong lắp 01 thẻ

sim có dãy số “8984048831004960756” được niêm phong dán kín trong túi niêm phong có mã số PS3A 076797, bên ngoài có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự và chữ ký của giám định viên.

(Đặc điểm các vật chứng trên theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/9/2024 giữa Công an thành phố Q và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi).

4. Về truy thu tiền thu lợi bất chính: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải nộp lại số tiền 1.100.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

IV. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Hữu T, Hồ Thị N và Nguyễn Quang K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

V. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp. Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT CATP Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS CATP Quảng Ngãi;
- Đội tổng hợp CATP Quảng Ngãi;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Như

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
– CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuân Thương Nguyễn Phùng Xuân T8 Nguyễn Thị Thanh Như

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
– CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuân Thương Nguyễn Phùng Xuân Thu Nguyễn Thị Thanh N2

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp. Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT CATP Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS CATP Quảng Ngãi;
- Đội tổng hợp CATP Quảng Ngãi;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Như

